TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 206/2019/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 25 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 285/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đỗ Tiến H** – sinh năm: 1981

Sinh trú quán: xóm G, xã HX, huyện UH, TP. Hà Nội

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị B** – sinh năm: 1984

Nguyên quán: xã YH, huyện YM, tỉnh Hưng Yên

Nơi ĐKHKTT: xóm G, xã HX, huyện UH, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đỗ Tiến H và chị Nguyễn Thị B;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: anh Đỗ Tiến H và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh H và chị B xác nhận có 02 con chung là Đỗ Ngọc H1 –

sinh ngày: 15/11/2009 và Đỗ Hiền D – sinh ngày: 25/11/2011. Sau khi ly hôn, giao chị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu H1 và cháu D. Chị B không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi các con trưởng thành, khỏe mạnh hoặc khi có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh H và chị B đều xác nhận không có gì, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc anh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000 đồng. Hoàn trả anh H số tiền 150.000 đồng *(Theo biên lai thu số 0009259 ngày 06/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).*

3.*Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- UBND xã HX;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng